

Số: 116/2018/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018, giữa:

Bà Huỳnh Thị H, sinh năm: 1990

Trú tại: 403 Lê Văn H1, phường H2, quận N, TP. Đà Nẵng.

Ông Lê Văn Q, sinh năm: 1984

Trú tại: Tổ 122 Đông Hải, phường H2, quận N, TP. Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị H với ông Lê Văn Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị H với ông Lê Văn Q thuận tình ly hôn.
 - Về quan hệ con chung: Các bên thống nhất thoả thuận với nhau như sau:
Giao con chung Lê Huỳnh Trà M, sinh ngày 13/12/2011 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà H tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0001773 ngày 15/8/2018 tại Chi cục thi hành án quận Ngũ Hành Sơn. Hoàn lại cho bà H 150.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Chi cục Thi Hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn;*
- *VKSND quận Ngũ Hành Sơn;*
- *UBND phường H1;*
- *Lưu hồ sơ;*

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm